

Số: *62*/TTr-TTYT

Hải Lăng, ngày *06* tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Công bố cơ sở đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Quảng Trị.

Thực hiện Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính Phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy”, Thông tư số 18/2021/TT-BYT ngày 16/11/2021 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn chẩn đoán và quy trình chuyên môn để xác định tình trạng nghiện ma túy, Công văn số 976/SYT-NVY ngày 26/5/2022 về việc rà soát cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy.

Trung tâm Y tế huyện Hải Lăng đã rà soát bổ sung đầy đủ các điều kiện theo quy định. Vậy, đơn vị gửi hồ sơ và kính đề nghị Sở Y tế phê duyệt đồng thời công bố lên Trang thông tin điện tử của Sở theo quy định.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu: VT, KHN.V.



GIÁM ĐỐC

Hồ Văn Lộc



Số: 133 /VBCB-TTYT

Hải Lăng, ngày 06 tháng 6 năm 2022

VĂN BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy

Kính gửi: Sở Y tế Quảng Trị

Tên cơ sở nộp hồ sơ: **Trung tâm Y tế huyện Hải Lăng**

Địa điểm: 225 đường Hùng Vương, thị trấn Diên Sanh, Hải Lăng, Quảng Trị

Điện thoại: 02333.873.208 Email (nếu có): bvhailang@gmail.com

Công bố đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và gửi kèm theo văn bản này 01 bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau đây:

1. Bản sao hợp lệ Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
2. Danh sách Bác sĩ thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy
3. Bản sao Giấy xác nhận hoàn thành khóa học “Nâng cao năng lực xác định tình trạng nghiện ma túy”
4. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm để thực hiện quy trình chuyên môn xác định tình trạng nghiện ma túy

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu: VT, KHN.V.

GIÁM ĐỐC

Hồ Văn Lộc

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 407 /SYT- GPHĐ

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

- Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
- Căn cứ Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 27/09/2016 của Chính phủ qui định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Xét đề nghị của Trưởng phòng nghiệp vụ Y,

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HẢI LĂNG

Tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật: Hồ Văn Lộc

Số chứng chỉ hành nghề: 000252/QT - CCHN

Ngày cấp: 08/7/2013

Nơi cấp: Sở Y tế Quảng Trị

Hình thức tổ chức: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA**

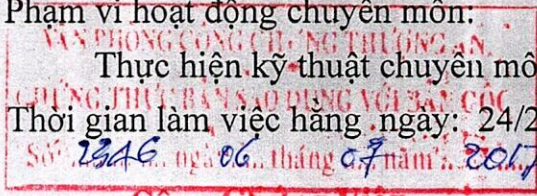
Địa điểm hành nghề: 225 Hùng Vương, TT. Hải Lăng - Hải Lăng - Quảng Trị.

Phạm vi hoạt động chuyên môn:

Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Sở Y tế phê duyệt.

Thời gian làm việc hằng ngày: 24/24 giờ./.

Số: 2346, ngày 06 tháng 07 năm 2017



Công Chứng Viên

Quảng Trị, ngày 24 tháng 5 năm 2017.



Phan Văn Thới



Trần Văn Khánh

02/20/2011

STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF SAN DIEGO
SUPERIOR COURT
IN RE: [Illegible Name]
Debtor
Case No. [Illegible]



10/10/2011


DANH SÁCH
BÁC SĨ XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG NGHIỆN MA TÚY

TT	Họ và tên	Bằng cấp chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Chứng nhận chuyên môn
1	Phan Thị Thanh Loan	Bác sỹ CKI chuyên ngành Nội khoa	0001986/QT- CCHN	Đã có chứng nhận hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo liên tục “Nâng cao năng lực xác định tình trạng nghiện ma túy” theo Quyết định số 1833/QĐ-SYT ngày 13/5/2022 của Sở Y tế Quảng Trị

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu: VT, KHNV.

GIÁM ĐỐC



Hồ Văn Lộc



Người ký: Sở Y tế
Email:
soy@quangtri.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Quảng Trị
Thời gian ký: 20.05.2022
16.46.46 +07:00

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ Y TẾ

Số: 1833 /QĐ-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 13 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp Giấy xác nhận hoàn thành khóa học
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 15/11/2016 về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;

Căn cứ Thông tư số 22/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn đào tạo liên tục cho cán bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư 26/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư 22/2013/TT-BYT hướng dẫn về việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế do Bộ Y tế ban hành

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-SYT ngày 04/5/2022 của Sở Y tế về Đào tạo tập huấn "Nâng cao năng lực xác định tình trạng nghiện ma túy" năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cấp Giấy xác nhận hoàn thành khóa học cho 34 học viên đã tham gia khóa học theo chương trình đào tạo liên tục "Nâng cao năng lực xác định tình trạng nghiện ma túy" với tổng số tiết học: 08 tiết học (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, các ông/bà có tên tại Điều 1 và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, NVY.



GIÁM ĐỐC

Đỗ Văn Hùng



DANH SÁCH CẤP GIẤY XÁC NHẬN HOÀN THÀNH KHÓA HỌC

(Kèm theo Quyết định số 1833/QĐ-SYT ngày 13/5/2025 của Sở Y tế Quảng Trị)

TT	Số Giấy xác nhận	Họ và tên	Số năm sinh	Đơn vị công tác
1.	336	Nguyễn Văn Gan	1970	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Trị
2.	337	Nguyễn Thị Loan	1988	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Trị
3.	338	Nguyễn Thị Phi Long	1983	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Trị
4.	339	Nguyễn Văn Viên	1968	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Trị
5.	340	Trương Thị Mỹ Nhân	1987	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Trị
6.	341	Huỳnh Thị Phương	1988	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Trị
7.	342	Nguyễn Thị Như Quỳnh	1987	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Trị
8.	343	Phạm Thị Ái Nữ	1983	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Trị
9.	344	Phan Thị Thanh Loan	1983	Trung tâm Y tế huyện Hải Lăng
10.	345	Nguyễn Thị Thanh Lan	1993	Trung tâm Y tế huyện Hải Lăng
11.	346	Trần Khương Định	1982	Trung tâm Y tế huyện Đakrông
12.	347	Phan Thanh Hà	1987	Trung tâm Y tế huyện Đakrông
13.	348	Hoàng Hữu Thiều	1971	Trung tâm Y tế huyện Hướng Hóa
14.	349	Phạm Thị Thu Phương	1988	Trung tâm Y tế huyện Hướng Hóa
15.	350	Nguyễn Thị Kim Oanh	1982	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Linh
16.	351	Nguyễn Văn Hải	1974	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Linh
17.	352	Lê Quang Hận	1982	Trung tâm Y tế thành phố Đông Hà
18.	353	Nguyễn Thị Tỵ	1983	Trung tâm Y tế thành phố Đông Hà
19.	354	Trần Thị Thanh Thảo	1985	Trung tâm Y tế huyện Cam Lộ
20.	355	Trần Thị Trang	1992	Trung tâm Y tế huyện Cam Lộ
21.	356	Phan Thị Bảy	1975	Trung tâm Y tế huyện Gio Linh
22.	357	Dương Xuân Hòa	1963	Trung tâm Y tế huyện Gio Linh
23.	358	Lê Quý Hưng	1980	Bệnh viện Đa khoa khu vực Triệu Hải
24.	359	Trần Kim	1966	Trung tâm Y tế huyện Triệu Phong
25.	360	Phan Thị Trang	1967	Trung tâm Y tế huyện Triệu Phong
26.	361	Nguyễn Thị Thủy	1974	Trung tâm Y tế thị xã Quảng Trị
27.	362	Lê Phước Anh	1979	Trung tâm Y tế thị xã Quảng Trị
28.	363	Hoàng Đại Nhân	1991	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị
29.	364	Lê Văn Tuấn Anh	1994	Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp 1 tỉnh Quảng Trị
30.	365	Nguyễn Anh Trinh	1985	Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp 1 tỉnh Quảng Trị
31.	366	Phan Văn Hùng	1992	Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp 1 tỉnh Quảng Trị
32.	367	Hoàng Ngọc Dũng	1992	Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp 1 tỉnh Quảng Trị
33.	368	Hoàng Thanh Tuấn	1995	Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp 1 tỉnh Quảng Trị
34.	369	Nguyễn Thanh Lâm	1991	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị

Danh sách gồm có 34 cá nhân./.



**DANH MỤC CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ
CỦA CƠ SỞ XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG NGHIỆN MA TÚY**

TT	Nội dung	Số lượng
I. CƠ SỞ VẬT CHẤT		
1	Phòng tiếp đón	01
2	Phòng khám chuyên khoa: Nội, Nhi, Ngoại, Liên chuyên khoa(mắt-tai mũi họng-răng hàm mặt-da liễu), Sản phụ khoa, phòng khám đa khoa - chương trình MTQG, YHCT-PHCN	08
3	Phòng xét nghiệm	01
4	Phòng chụp X.quang	01
5	Phòng siêu âm	01
6.	Phòng đo điện tim	01
II. TRANG THIẾT BỊ		
1	Tủ hồ sơ bệnh án/phương tiện lưu trữ hồ sơ khám sức khỏe	01
2	Tủ thuốc cấp cứu/túi thuốc cấp cứu	01
3	Bộ bàn ghế khám bệnh	08
4	Giường khám bệnh	08
5	Ghế chờ khám	50
6	Tủ sấy dụng cụ	01
7	Nồi luộc, khử trùng dụng cụ y tế	01
8	Cân có thước đo chiều cao/Thước dây	08
9	Ống nghe tim phổi	08
10	Huyết áp kế	08
11	Đèn đọc phim X.quang	04
12	Búa thử phản xạ	01
13	Bộ khám da (kính lúp)	01
14	Đèn soi đáy mắt	01
15	Hộp kính thử thị lực	01
16	Bảng kiểm tra thị lực	01
17	Bảng thị lực màu	01
18	Bộ khám tai mũi họng: đèn soi, 20 bộ dụng cụ, khay đựng	01
19	Bộ khám răng hàm mặt	02
20	Bàn khám và bộ dụng cụ khám phụ khoa	02
21	Thiết bị phân tích huyết học	02
22	Thiết bị phân tích sinh hóa	01

23	Thiết bị phân tích nước tiểu/Bộ dụng cụ thử nước tiểu	01
24	Thiết bị chụp X. quang	01
25	Máy siêu âm	03
26	Bộ test nhanh phát hiện ma túy	01
27	Thiết bị điện tâm đồ	01
III. HỒ SƠ, THỦ TỤC		
1	Các biểu mẫu theo quy định tại Nghị định 109/2021/NĐ-CP và Thông tư 18/2021/TT-BYT	

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu: VT, KHN.V.



GIÁM ĐỐC

Hồ Văn Lộc